

KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn xã Tiên Động năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số: 51/KH-UBND, ngày 21/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ về việc triển khai thực hiện chỉ thị số 01/CT- TTg của thủ tướng chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới. Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương. UBND xã Tiên Động xây dựng Kế hoạch Kiểm tra định kỳ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn xã Tiên Động năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH nhằm ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt xảy ra cháy gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, làm chết người do nguyên nhân chủ quan. Chấm dứt ngay tình trạng cơ sở không đủ điều kiện an toàn về PCCC và CNCH, chưa được thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC nhưng vẫn hoạt động, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT hoặc cơ sở không đủ điều kiện nhưng vẫn được thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC.

2. Đánh giá đúng thực trạng về PCCC và CNCH đối với cơ sở theo địa bàn; kiểm tra, xử lý 100% hành vi vi phạm về PCCC và CNCH, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động theo đúng quy định tại Điều 17, Nghị định số 136/2020/NĐCP của Chính phủ. Bắt buộc các cơ sở phải khắc phục tất cả những tồn tại, vi phạm về PCCC và CNCH theo quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC tương ứng với thời điểm cơ sở đưa vào hoạt động, kiên quyết không để các cơ sở vi phạm về PCCC và CNCH, có nguy cơ cháy, nổ cao hoạt động.

3. Làm tốt công tác tham mưu, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, cơ quan quản lý, cơ quan, tổ chức, cơ sở và người dân trong công tác PCCC và CNCH tại địa bàn cơ sở; kết hợp tổng kiểm tra, rà soát với tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức, kỹ năng của người dân về PCCC; kiện toàn, củng cố lực lượng tại chỗ làm công tác PCCC và CNCH tại khu dân cư, cơ sở đáp ứng phương châm “4 tại chỗ” bảo đảm thực chất, hiệu quả.

4. Công tác rà soát, kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC và CNCH phải được triển khai quyết liệt, toàn diện, bảo đảm khách quan và tuân thủ theo quy định của pháp luật. Hạn chế ảnh hưởng tối đa đến hoạt động bình thường của các cơ quan, doanh nghiệp và cơ sở kinh doanh.

5. Việc kiểm tra, xử lý vi phạm phải thực hiện chặt chẽ, nghiêm minh,

triệt để. Không để sót lọt cơ sở không được kiểm tra, xử lý, cơ sở có vi phạm quy định về PCCC mà không tạm đình chỉ, đình chỉ hoặc hoạt động mà không được giám sát; không để lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm; chống tiêu cực trong giám sát, kiểm tra. Tổ chức quán triệt đến toàn bộ Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có người thân tham gia kinh doanh tại các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC phải tuyên truyền, vận động người thân chấp hành các quy định về PCCC, hướng dẫn, kiến nghị của lực lượng kiểm tra; nghiêm cấm lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ can thiệp vào hoạt động rà soát, kiểm tra, xử lý

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đối tượng kiểm tra

- Trụ sở các cơ quan nhà nước cấp xã.
- Phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m³.
- Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện cao dưới 3 tầng hoặc có tổng khối tích dưới 1.500 m³; nhà văn hóa, cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m³; quán bar, câu lạc bộ, thẩm mỹ viện, kinh doanh dịch vụ xoa bóp, công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích dưới 1.500 m³.
- Chợ hạng 3; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện ích, nhà hàng, cửa hàng ăn uống có diện tích kinh doanh dưới 300 m² và có khối tích dưới 1.000 m³.
- Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 1.500 m³; nhà trọ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m³.
- Nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao dưới 5 tầng và có khối tích dưới 1.500 m³.
- Bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích dưới 1.500 m³; cơ sở tôn giáo có khối tích dưới 5.000 m³.
- Bưu điện, cơ sở truyền thanh, truyền hình, viễn thông cao dưới 3 tầng và có khối tích dưới 1.500 m³; nhà lắp đặt thiết bị thông tin có khối tích dưới 1.000 m³; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu có khối tích dưới 1.000 m³.
- Cửa hàng kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, mô tô, xe gắn máy có diện tích kinh doanh dưới 500 m² và có khối tích dưới 5.000 m³.
- Gara để xe trong nhà có sức chứa dưới 10 xe ô tô; bãi trông giữ xe được thành lập theo quy định của pháp luật có sức chứa dưới 20 xe ô tô.
- Cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa dưới 150 kg.
- Hàm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ có tổng

khối tích dưới 1.500 m³; kho hàng hóa, vật tư cháy được hoặc hàng hóa, vật tư không cháy đựng trong các bao bì cháy được có tổng khối tích dưới 1.500 m³; bãi chứa hàng hóa, vật tư, phế liệu cháy được có diện tích dưới 1.000 m².

- Nhà ở ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, chất dễ cháy, hàng hóa đựng trong bao bì cháy được của hộ gia đình có tổng diện tích sản xuất, kinh doanh dưới 300 m²/.

2. Nội dung kiểm tra

Đánh giá thực tế các điều kiện an toàn PCCC theo quy định tại Khoản 2, Điều 5, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 và các quy định pháp luật có liên quan, gồm:

- Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở theo quy định tại khoản 3, Điều 5, Luật PCCC năm 2001;

- Kiểm tra hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy căn cứ theo Điều 4, Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020;

- Kiểm tra thực tế các điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở; phương tiện chữa cháy và cứu nạn tại cơ sở.

- Rà soát, kiến nghị khắc phục các tồn tại, vi phạm về PCCC và CNCH, trong đó cụ thể, làm rõ các tồn tại, vi phạm trong quá trình đầu tư xây dựng dự án, công trình, hoạt động của cơ sở

3. Hình thức kiểm tra

Thành lập đoàn kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các cơ sở thuộc Phụ lục IV - Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ; Lập biên bản chỉ rõ những vi phạm quy định về PCCC tại các cơ sở, nhất là tại các hộ gia đình có nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; Yêu cầu đại diện các cơ sở, các hộ gia đình ký cam kết để tổ chức khắc phục các tồn tại, vi phạm quy định về PCCC và CNCH sau kiểm tra.

4. Thời gian kiểm tra

Từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 01/01/2024.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an xã

- Chủ trì tham mưu giúp UBND xã trong công tác tuyên truyền, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở thuộc Phụ lục IV - Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ; Chuẩn bị sẵn sàng phương án chữa cháy, cứu người, cứu tài sản khi có tình huống cháy xảy ra.

- Kiểm tra định kỳ an toàn về PCCC và CNCH. Kết hợp với tuyên truyền tại các cơ sở, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (Phụ lục IV - Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ); Đánh giá thực tế các điều kiện an toàn PCCC theo

quy định tại Điều 5, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 và các quy định pháp luật có liên quan; Yêu cầu đại diện các cơ sở, các hộ gia đình ký cam kết đề tổ chức khắc phục những tồn tại, vi phạm quy định về PCCC và CNCH sau kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện những khu dân cư có địa hình phức tạp, xe chữa cháy khó tiếp cận, thiếu nguồn nước chữa cháy để tham mưu UBND xã có giải pháp đầu tư phù hợp như: Bố trí tu sửa, đầu tư các tuyến đường giao thông đảm bảo cho xe chữa cháy di chuyển và hoạt động theo đúng quy định, tiến hành tháo dỡ các vật cản trên đường làng, ngõ xóm để tạo điều kiện cho việc chữa cháy, cứu người, cứu tài sản; Bố trí các trụ cấp nước, nguồn nước, bến lấy nước phục vụ cho việc chữa cháy trên địa bàn xã đảm bảo thuận tiện, nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả khi có cháy nổ xảy ra, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy nổ gây ra.

- Tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương triển khai có hiệu quả chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 02/12/2018 của thủ tướng chính phủ về việc tăng cường công tác PCCC tại khu dân cư; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 05/02/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc tiếp tục hoàn thiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC; Kế hoạch số 721/KH-UBND ngày 05/03/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc triển khai thực hiện Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

2. Công chức tư pháp, hộ tịch

- Phối hợp Công an xã thẩm định hồ sơ các hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (Phụ lục IV - Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ) vi phạm pháp luật về PCCC và CNCH trình Chủ tịch UBND xã xem xét ra Quyết định xử phạt theo quy định.

- Phối hợp với Đài truyền thanh xã tuyên truyền, phổ biến giáo dục kiến thức pháp luật, biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC và CNCH để người dân biết để chấp hành.

3. Công chức văn hóa, thông tin và Đài truyền thanh xã

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục kiến thức pháp luật, biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC và CNCH, kỹ năng thoát hiểm, thoát nạn khi có cháy, nổ, sự cố tai nạn xảy ra; Tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt, những tổ chức cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC và CNCH.

- Phối hợp với Công an xã xây dựng các tin bài, phóng sự, chuyên đề về PCCC và CNCH đảm bảo ngắn gọn, dễ hiểu tập chung cảnh báo nguy cơ cháy, nổ tại khu dân cư và hộ gia đình. Tăng thời lượng phát thanh vào các khung giờ vàng nhằm truyền đạt thông tin tới đông đảo tầng lớp nhân dân, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của nhân dân trong công tác PCCC và CNCH.

4. Công chức địa chính, xây dựng và môi trường

- Chủ trì phối hợp với các ban ngành và Công an xã nghiên cứu áp dụng các quy định, tiêu chuẩn về PCCC và CNCH cho các nhà, công trình đảm bảo phù hợp.

- Tham mưu UBND xã kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực xây dựng, lấn chiếm vỉa hè, đường giao thông, xây dựng các kết cấu ảnh hưởng tới hoạt động giao thông gây cản trở công tác chữa cháy khi có cháy, nổ xảy ra.

5. Tổ dịch vụ điện

Chủ động kiểm tra an toàn mạng lưới điện tại các khu dân cư, chú ý việc đấu nối, cầu, mắc, sử dụng điện tại các hộ gia đình, nhất là các hộ gia đình nhà ở kết hợp với sản xuất kinh doanh qua đó có đề xuất chi nhánh điện Tứ Kỳ có phương án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hệ thống mạng lưới điện, có biện pháp xử lý đối với các hành vi sai phạm trong việc sử dụng điện đồng thời hướng dẫn người dân sử dụng điện an toàn.

6. Công chức tài chính, kế toán ngân sách xã

Tham mưu UBND xã lập dự trù nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác tuyên truyền, huấn luyện, trang bị phương tiện PCCC và CNCH, chế độ chính sách cho lực lượng dân phòng theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số: 83/2017/NĐ-CP ngày 18/07/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy chữa cháy và Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 12/07/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng tại thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

7. Các thôn dân cư và Đội dân phòng tại các thôn

- Tăng cường công tác quản lý PCCC đối với khu dân cư, cơ sở (Phụ lục IV-Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ).

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đội dân phòng, đảm bảo kinh phí hoạt động, trang bị phương tiện PCCC và CNCH, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cho đội dân phòng, thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ”; Chuẩn bị sẵn sàng phương án PCCC và CNCH khi có cháy, nổ xảy ra. Tích cực vận động nhân dân tự nguyện di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ, có nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao ra khỏi khu dân cư để đảm bảo an toàn về PCCC và CNCH.

- Phối hợp với tổ kiểm tra PCCC của UBND xã trong công tác kiểm tra PCCC tại địa bàn thôn dân cư.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

- Sử dụng nguồn kinh phí chi cho công tác Phòng cháy, chữa cháy hằng năm.

- Chi công cho cán bộ thực hiện việc kiểm tra hướng dẫn mức chi: **150.000đ/người/ngày công.**

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các ban, ngành, đoàn thể, các thôn và đội dân phòng tại các thôn triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả

đồng thời các đơn vị tập hợp báo cáo kết quả về UBND qua công an xã để tập hợp tình hình, kết quả chung.

2. Giao công an xã chủ trì giúp UBND xã hướng dẫn kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, tổng hợp kết quả thực hiện chế độ thông tin báo cáo Công an huyện và Ủy ban nhân dân huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường vụ Đảng ủy; Thường trực HĐND xã (để b/c);
- Lãnh đạo UBND xã (để chỉ đạo);
- Thành viên Đoàn kiểm tra xã (để thực hiện);
- CC Tư Pháp, hộ tịch xã (để thực hiện);
- CC Văn hóa, thông tin xã (để thực hiện);
- Đài truyền thanh xã (để thực hiện);
- CC Địa chính, XD và MT xã (để thực hiện);
- CC tài chính - Kế toán xã (để thực hiện);
- Đ/c Tổ dịch vụ điện xã (để thực hiện);
- Các Đ/c Trưởng thôn xã (để thực hiện);
- Các Đ/c Đội trưởng các Đội dân phòng xã (để thực hiện);
- Lưu: VP,CAX

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Liệu